

**ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – QUẬN 10 TP. HỒ CHÍ MINH 2019-2020****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 8****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Câu 1:** (3 điểm) Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

“*Hãy hiểu những người yêu thương con; tình yêu là món quà đẹp nhất và nhận được chỉ khi đã được cho đi. Hãy thương mến những ai thật lòng yêu quý con; vì chỉ có ít người như thế trong cuộc đời. Rồi hãy đáp trả tình yêu đó gấp mười lần, hãy làm tràn đầy cuộc sống của họ bằng tình yêu xuất phát từ trái tim con, như ánh nắng mặt trời chiếu rọi những góc tối trên trái đất. Tình yêu là một hành trình, chứ không phải là một đích đến, hãy đi theo con đường đó mỗi ngày.*”

(Trích “*Con có biết*” - Nhã Nam tuyển chọn)

- Theo em, người mẹ đã dạy con điều gì? (1.0 điểm)
- Tìm một trường từ vựng có trong đoạn trích trên? Xác định các từ thuộc trường từ vựng ấy (1.0 điểm)
- Viết đoạn văn từ (2 - 3) câu nêu hành động cụ thể của em thể hiện sự trân trọng đối với những người yêu thương mình. (1.0 điểm)

**Câu 2:** (3.0 điểm)

Viết bài văn ngắn (khoảng 1 trang giấy thi) bàn về những tác hại của thuốc lá đối với sức khỏe và đời sống con người.

**Câu 3:** (4.0 điểm)

Hàng năm, các em học sinh thường được tham gia nhiều chuyến đi trải nghiệm thực tế do nhà trường tổ chức. Mỗi một chuyến đi luôn để lại những kỉ niệm đẹp khó quên. Hãy kể lại một kỉ niệm đáng nhớ của em trong chuyến đi thực tế ấy.

(Kể chuyện kết hợp với yếu tố miêu tả và biểu cảm)

.....Hết.....

## HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

## HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

<b>I. ĐỌC HIỂU</b>	<p><b>Câu 1:</b></p> <p><b>a.</b></p> <p><b>*Phương pháp:</b> Đọc, tìm ý</p> <p><b>*Cách giải:</b></p> <p>Người mẹ dạy con:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu những người yêu thương con.</li> <li>- Thương mến người yêu quý con.</li> <li>- Hãy đáp trả bằng tình yêu của con.</li> </ul> <p><b>b.</b></p> <p><b>*Phương pháp:</b> Đọc, tìm ý, căn cứ vào kiến thức trường từ vựng</p> <p><b>*Cách giải:</b></p> <p>Trường từ vựng tình cảm: yêu thương, tình yêu, thương mến.</p> <p><b>c.</b></p> <p><b>*Phương pháp:</b> Phân tích, tổng hợp</p> <p><b>*Gợi ý:</b></p> <p>Học sinh viết theo cảm nhận của mình, có thể tham khảo các ý sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xuất phát từ tình cảm chân thành, không vụ lợi, tính toán</li> <li>- Sự thấu hiểu, yêu thương, biết ơn</li> <li>...</li> </ul>
<b>II. LÀM VĂN</b>	<b>Câu 2:</b>

**\*Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp, bình luận

**\*Cách giải:**

Học sinh nắm chắc kiến thức viết bài văn và viết theo yêu cầu đề bài. Gợi ý:

- Yêu cầu hình thức:

+ Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng làm nghị luận xã hội để tạo lập văn bản.

+ Có các phần: mở bài, thân bài, kết bài; diễn đạt trôi chảy, không mắc lỗi diễn đạt, ngữ pháp, chính tả.

- Yêu cầu nội dung: Đoạn văn xoay quanh nội dung: bàn về tác hại của thuốc lá đối với sức khỏe và đời sống con người.

- Hướng dẫn cụ thể:

\* Giới thiệu vấn đề nghị luận: Tác hại của thuốc lá.

\* Nêu lên những biểu hiện và thực trạng hút thuốc lá trong xã hội hiện nay

\* Trình bày những hậu quả nghiêm trọng do việc hút thuốc lá gây ra

+ Là một trong những nguyên nhân dẫn đến các căn bệnh nguy hiểm.

+ Gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của những người xung quanh.

\* Nguyên nhân:

- Chất ni-cô-tin có trong thuốc lá là một chất gây nghiện.

- Lạm dụng thuốc lá như một phương pháp để giảm căng thẳng, mệt mỏi và kích thích sự tỉnh táo.

- Tâm lý đua đòi, học theo bạn bè, xem việc hút thuốc là minh chứng trưởng thành của đại đa số thanh thiếu niên học sinh.

\* Đề xuất các giải pháp:

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng hơn nữa về tác hại của thuốc lá.

- Khuyến khích những người nghiện thuốc lá từ bỏ thói quen hút thuốc.

\* Tổng kết.

**Câu 3:****\*Phương pháp:**

- Sử dụng các phương thức biểu đạt miêu tả, biểu cảm để tạo lập văn bản tự sự.

**\*Cách giải:**

Học sinh nắm chắc kiến thức viết bài văn tự sự và viết theo yêu cầu đề bài. Gợi ý:

- Yêu cầu hình thức:

+ Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng làm văn tự sự để tạo lập văn bản.

+ Có các phần: mở bài, thân bài, kết bài; diễn đạt trôi chảy, không mắc lỗi diễn đạt, ngữ pháp, chính tả.

- Yêu cầu nội dung: Đoạn văn xoay quanh nội dung: kể về kỉ niệm của em trong chuyến đi thực tế.

- Hướng dẫn cụ thể:

**\* Mở bài**

- Giới thiệu một kỉ niệm đáng nhớ

- Ấn tượng của em về kỉ niệm đó

**\* Thân bài**

- Giới thiệu kỉ niệm:

+ Đây là kỉ niệm buồn hay vui.

+ Xảy ra trong hoàn cảnh, thời gian nào: chuyến trải nghiệm thực tế do nhà trường tổ chức vào dịp sắp nghỉ hè.

- Miêu tả sơ nét về người mà làm nên kỉ niệm với em: thầy, cô, bạn bè.

+ Hình dáng, tuổi tác.

+ Đặc điểm mà em ấn tượng

+ Tính cách và cách cư xử của người đó

- Diễn biến của câu chuyện:

+ Nêu mở đầu câu chuyện và diễn biến như thế nào

+ Trình bày đỉnh điểm của câu chuyện

+ Thái độ, tình cảm của nhân vật trong chuyện

- Kết thúc câu chuyện

+ Câu chuyện kết thúc như thế nào.

+ Nêu suy nghĩ và cảm nhận của em qua câu chuyện.

\*Kết bài:

Câu chuyện là một kỉ niệm đẹp thời cắp sách đến trường. nó đã cho em một bài học qui giá và em sẽ không bao giờ quên kỉ niệm này.

## ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – QUẬN BÌNH THẠNH 2019-2020

**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 8**

**Thời gian làm bài: 90 phút**



**BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

### **I. ĐỌC - HIỂU:** (3 điểm)

Đọc đoạn trích:

“Tùng ... tùng ... tùng ....” - tiếng trống trường vang lên gióng giã. Tôi nhanh chóng bước lên bậc thang cuối cùng hướng đến lớp học mà chỉ trong vài giây nữa thôi tôi sẽ trở thành thành viên chính thức. Bước vào lớp, tôi nhận ra đã có khá nhiều bạn đã đến sớm hơn, tôi nhanh chóng tìm được chỗ ngồi cho mình ở bàn đầu tiên. Mọi người nói chuyện với nhau rất nhỏ, có lẽ vì các bạn cũng giống tôi, không quen biết nhiều bạn bè trong lớp.

- Cậu ơi! Tớ ngồi đây được không? - một bạn nữ tiến đến.

- Cậu ngồi đi! Chỗ ấy chưa có ai ngồi cả - tôi mời bạn ấy ngồi kèm theo nụ cười thân thiện nhất có thể, vì chắc đây sẽ là người đầu tiên tôi quen trong lớp. Tôi đang mừng thầm trong bụng thì cô giáo bước vào, chắc hẳn đây là cô chủ nhiệm.

(Nơi bắt đầu của tình bạn - Bùi Thị Hồng Ngọc)

### **Câu 1:** (2 điểm)

a) Em hiểu đoạn trích trên viết về nội dung gì? Qua nội dung đoạn trích làm em liên tưởng đến văn bản nào đã được học ở chương trình sách giáo khoa Ngữ văn lớp 8 học kì 1 (1 điểm)

b) Từ đoạn trích, em hiểu nên cư xử thế nào để có được tình bạn chân thành? (Viết thành đoạn văn từ 2 - 3 câu) (1 điểm)

**Câu 2:** (1 điểm)

“Tùng ... tùng ... tùng...” - tiếng trống trường vang lên giống giã. Tôi nhanh chóng bước lên bậc thang cuối cùng hướng đến lớp học mà chỉ trong vài giây nữa thôi tôi sẽ trở thành thành viên chính thức. Bước vào lớp tôi nhận ra đã có khá nhiều bạn đã đến sớm hơn, tôi nhanh chóng tìm được chỗ ngồi cho mình ở bàn đầu tiên. Mọi người nói chuyện với nhau rất nhỏ, có lẽ vì các bạn cũng giống tôi, không quen biết nhiều bạn bè trong lớp.

a) Hãy tìm 1 câu ghép có trong đoạn văn (0.5 điểm)

b) Tìm từ tượng thanh trong đoạn văn. (0.5 điểm)

**II. TẬP LÀM VĂN**

**Câu 1:** (3 điểm)

Khi đến trường, thầy cô như người cha, người mẹ thứ hai, bạn bè như anh em và mái trường như ngôi nhà thứ hai của mình. Bởi thế, mỗi học sinh phải có trách nhiệm với nơi mình đã được học tập nên người và gắn bó nhiều năm như vậy.

Hãy viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 2/3 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của em về ***bổn phận trách nhiệm của học sinh đối với trường lớp - nơi mình đã được học tập nên người và gắn bó nhiều năm.***

**Câu 2:** (4 điểm)

Hãy kể lại một câu chuyện cảm động về tình mẫu tử mà em được đọc từ sách (báo)

.....Hết.....

**HƯỚNG DẪN LÀM BÀI**

**THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

**I. ĐỌC  
HIỂU**

**Câu 1:**

**a.**

**\*Phương pháp:** Đọc, hiểu

**\*Cách giải:**

- Nội dung: cảm xúc lạ lẫm, hồi hộp về ngày đầu nhận lớp của bạn học sinh mới.
- Văn bản: Tôi đi học (Thanh Tịnh).

**b.**

**\*Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp

**\*Gợi ý:**

Học sinh viết theo cảm nhận của mình, có thể tham khảo các ý sau:

- Xuất phát từ tình cảm chân thành, không vụ lợi, tính toán
- Sự thấu hiểu, yêu thương, nhường nhịn

...

**Câu 2:**

**a.**

**\*Phương pháp:** căn cứ vào kiến thức câu ghép

**\*Cách giải:**

Câu ghép: *Bước vào lớp tôi nhận ra đã có khá nhiều bạn đã đến sớm hơn, tôi nhanh chóng tìm được chỗ ngồi cho mình ở bàn đầu tiên.*

**b.**

**\*Phương pháp:** căn cứ vào kiến thức Từ tượng thanh.

**\*Cách giải:**

- Từ tượng thanh: “Tùng ... tùng ... tùng...”

<b>II. LÀM VĂN</b>	<p><b>Câu 1:</b></p> <p><b>*Phương pháp:</b> Phân tích, tổng hợp, bình luận</p> <p><b>*Cách giải:</b></p> <p>Học sinh nắm chắc kiến thức viết bài văn và viết theo yêu cầu đề bài. Gợi ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu hình thức:</li> <li>+ Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng làm nghị luận xã hội để tạo lập đoạn văn.</li> <li>+ Có các phần: mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn; diễn đạt trôi chảy, không mắc lỗi diễn đạt, ngữ pháp, chính tả.</li> <li>- Yêu cầu nội dung: Đoạn văn xoay quanh nội dung: trình bày suy nghĩ của em về <i>bổn phận trách nhiệm của học sinh đối với trường lớp - nơi mình đã được học tập nên người và gắn bó nhiều năm.</i></li> <li>- Hướng dẫn cụ thể:</li> </ul> <p><b>* Giới thiệu vấn đề nghị luận:</b> mái trường thân yêu và bổn phận trách nhiệm của học sinh đối với trường lớp.</p> <p><b>*Giải thích:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- “Bổn phận, trách nhiệm”: điều mà mình phải làm, là nhiệm vụ của mình.</li> </ul> <p>=&gt; Mái trường là nơi rèn luyện kiến thức và đạo đức cho học sinh, ở nơi đó có thầy cô kính yêu và những người bạn thân thương. Mái trường giống như ngôi nhà chung của học sinh, bởi vậy học sinh cần có trách nhiệm giữ gìn ngôi nhà chung ấy.</p> <p><b>* Nêu lên những biểu hiện về những việc cần làm đối với ngôi nhà chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kính trọng, biết ơn thầy cô giáo.</li> <li>- Yêu thương, chân thành giúp đỡ bạn bè.</li> <li>- Chấp hành nghiêm túc các nội quy trường lớp.</li> <li>- Giữ gìn tài sản chung của nhà trường.</li> <li>...</li> </ul>
--------------------	--



\* Trình bày ý nghĩa của việc làm tròn trách nhiệm đối với mái trường:

- Các em sẽ trưởng thành hơn, trở thành một người có đạo đức, một công dân tốt cho xã hội sau này.

- Thầy cô quý mến và các bạn yêu quý, từ đó các em có được những mối quan hệ tốt và những kỉ niệm đẹp dưới mái trường.

...

\* Phê phán những học sinh chưa làm tròn bổn phận, trách nhiệm của mình đối với trường lớp.

\* Liên hệ và rút ra bài học cho bản thân.

\* Tổng kết.

**Câu 2:**

**\*Phương pháp:**

- Sử dụng các phương thức biểu đạt miêu tả, biểu cảm để tạo lập văn bản tự sự.

**\*Gợi ý:**

Thí sinh tự chọn văn bản đã được đọc trong sách báo viết về tình mẫu tử để kể lại câu chuyện đó. Qua đó bộc lộ những cảm nghĩ của mình về tình mẫu tử thiêng liêng được thể hiện trong truyện.

**ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – THỊ XÃ PHÚ MỸ 2019-2020****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 8****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****I. ĐỌC HIỂU (4.0 ĐIỂM)****Đọc văn bản sau:**

*“Mặt lão đột nhiên co rúm lại. Những vết nhăn xô lại với nhau, ép cho nước mắt chảy ra. Cái đầu lão ngoẹo về một bên và cái miệng móm mém của lão mếu như con nít. Lão hu hu khóc...”*

(Ngữ Văn 8, tập một, NXB GD, năm 2012)

**Thực hiện các yêu cầu:****Câu 1 (1.0 điểm)**

Đoạn trích trên được trích trong văn bản nào? Tác giả là ai?

**Câu 2 (1.0 điểm)**

Xác định từ tượng thanh và từ tượng hình trong đoạn trích trên.

**Câu 3 (1.0 điểm)**

Phân tích cấu tạo và cho biết quan hệ ý nghĩa giữa các vế của câu ghép được in đậm trong đoạn trích.

**Câu 4 (1.0 điểm)**

Từ nội dung đoạn trích, hãy viết một đoạn văn ngắn (từ 5 đến 7 câu) trình bày suy nghĩ của em về tình thương những động vật nuôi trong gia đình.

**II. TẬP LÀM VĂN (6.0 ĐIỂM)**

Thuyết minh về chiếc nón lá Việt Nam.

.....HẾT.....

## HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Phần	Nội dung				
Đọc hiểu	<p><b>Câu 1:</b></p> <p><b>Phương pháp:</b> căn cứ vào nội dung đoạn trích</p> <p><b>Cách giải:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trích từ văn bản: Lão Hạc</li> <li>- Tác giả: Nam Cao</li> </ul> <p><b>Câu 2:</b></p> <p><b>Phương pháp:</b> căn cứ vào kiến thức từ tượng hình, từ tượng thanh</p> <p><b>Cách giải:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ tượng thanh: hu hu</li> <li>- Từ tượng hình: co rúm, nghẹo, móm mém.</li> </ul> <p><b>Câu 3:</b></p> <p><b>Phương pháp:</b> căn cứ vào kiến thức câu ghép</p> <p><b>Cách giải:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích cấu tạo:</li> </ul> <p><u>Cái đầu lão// ngoạ về một bên và cái miệng móm mém của lão// mếu như con</u></p> <table style="width: 100%; border: none;"> <tr> <td style="text-align: center;">CN1</td> <td style="text-align: center;">VN1</td> <td style="text-align: center;">CN2</td> <td style="text-align: center;">VN2</td> </tr> </table> <p><u>nít.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan hệ ý nghĩa: quan hệ đồng thời.</li> </ul> <p><b>Câu 4:</b></p> <p><b>Phương pháp:</b> phân tích, tổng hợp.</p> <p><b>Cách giải:</b></p>	CN1	VN1	CN2	VN2
CN1	VN1	CN2	VN2		

	<p><b>* Yêu cầu về kĩ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết đúng kiểu đoạn văn ngắn theo yêu cầu của đề bài.</li> <li>- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.</li> </ul> <p><b>* Yêu cầu về kiến thức:</b> Triển khai vấn đề ngắn gọn, súc tích và đáp ứng đủ các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tại sao chúng ta phải yêu thương vật nuôi trong gia đình:</li> <li>+ Vì chúng làm cho cuộc sống của chúng ta vui nhộn, nhiều màu sắc hơn.</li> <li>+ Chúng biết giúp ích cho cuộc sống của chúng ta: giữ nhà (con chó), bắt chuột (con mèo), cung cấp thực phẩm (gà, lợn...).</li> <li>+ Yêu thương động vật còn là biểu hiện của tấm lòng nhân hậu, sau này mở rộng ra là tình yêu thương bè bạn, gia đình và những người xung quanh.</li> <li>- Liên hệ với bản thân.</li> </ul>
<p><b>Tập làm văn</b></p>	<p><b>Phương pháp:</b> so sánh, phân loại, phân tích</p> <p><b>Cách giải:</b></p> <p><b>* Yêu cầu về kĩ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết đúng kiểu đoạn văn thuyết minh.</li> <li>- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.</li> </ul> <p><b>* Yêu cầu về kiến thức:</b> Triển khai vấn đề ngắn gọn, súc tích và đáp ứng đủ các nội dung:</p> <p><b>I. MỞ BÀI</b></p> <p>Giới thiệu khái quát về chiếc nón lá Việt Nam.</p> <p><b>II. THÂN BÀI</b></p> <p><b>1. Nguồn gốc, xuất xứ</b></p>

- Chiếc nón lá có lịch sử rất lâu đời.
- Hình ảnh tiền thân của chiếc nón lá đã được chạm khắc trên trống đồng Ngọc Lũ, thạp đồng Đào Thịch vào khoảng 2500 – 3000 năm trước công nguyên.
- Từ xa xưa, nón lá đã hiện diện trong đời sống hằng ngày của người Việt Nam trong cuộc chiến đấu giữ nước, qua nhiều chuyện kể và tiểu thuyết. Trải qua những năm tháng chiến tranh ác liệt, nghề chằm nón vẫn được duy trì và tồn tại đến ngày nay. Ở Huế hiện nay có một số làng nghề chằm nón truyền thống như làng Đồng Di (Phú Vang), Dạ Lê (Hương Thủy) đặc biệt là làng nón Phủ Cam (Huế),... Những làng nghề này đã tạo ra các sản phẩm công phu cũng là một trong những điểm thu hút khách du lịch.

## 2. Hình dáng: Hình chóp

### 3. Các nguyên liệu làm nón:

- Mo nang làm cốt nón
- Lá cọ để lợp nón
- Nửa rùng làm vòng nón
- Dây cước, sợi guột để khâu nón
- Ni lông, sợi len, tranh ảnh trang trí.

### 4. Cách làm

- Đầu tiên là chọn lá.
- Lá lụi được đem về vò trong cát rồi phơi nắng cho đến khi màu xanh của lá chuyển sang màu trắng bạc.
- Sau đó lá được lót dưới nắm giẻ, dùng lưỡi cày miết nhanh sao cho lá phẳng mà không giòn không rách.
- Vòng nón làm bằng cật nửa vót nhỏ và đều, khi nối bắt buộc phải tròn không cháp, không gợn.
- Nón có 16 lớp vòng giúp nón có độ bền chắc nhưng vẫn mềm
- Người thợ xếp từng lá vào vòng nón, một lớp mo tre và một lớp lá nữa rồi khâu

- Khâu là một công đoạn rất khó bởi không khéo là rách lá ngay.
- Khi chiếc nón được khâu xong, người thợ hơ bằng hơi diêm làm cho màu nón trở nên trắng muốt và giúp nón không mốc.

### 5. Phân loại

- Nón ba tầm làm cho các cô gái, nón nhọn, nón chóp cho đàn ông.
- Nón quai thao làm thì khó mà lại ít được ưa chuộng nên tương lai cũng khó phát triển.

6. Các nơi làm nón ở Việt Nam: Huế, Quảng Bình. Nổi tiếng là nón làng Chuông - Hà Tây

### 7. Ý nghĩa

- Là vật dụng làm duyên của người con gái Việt Nam cùng với tà áo dài thướt tha.
- Là vật dụng cần thiết và hữu ích cho con người: che nắng, che mưa,...

### III. KẾT BÀI

- Chiếc nón lá từ lâu đã là hình ảnh quen thuộc khi nhắc đến người phụ nữ Việt Nam.
- Đây là hình ảnh đẹp của văn hóa dân tộc, cần gìn giữ và quảng bá khắp nơi.

**ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – SỞ GD&ĐT BẠC LIÊU 2019-2020****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 8****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****I. ĐỌC- HIỂU: (3,0 điểm)**

Đọc văn bản sau:

Một lần đi thăm một thầy giáo lớn tuổi, trong lúc tranh luận về quan điểm sống, một sinh viên đã nói:

- Sở dĩ có sự khác biệt là vì thế hệ các thầy sống trong những điều cũ là của một thế giới lạc hậu, ngày nay chúng em được tiếp xúc với những thành tựu khoa học tiên tiến hơn nhiều, thế hệ các thầy đâu có máy tính, không có internet, vệ tinh viễn thông và các thiết bị thông tin hiện đại như bây giờ...

Người thầy giáo trả lời:

- Những phương tiện hiện đại giúp chúng ta nhưng không làm thay đổi chúng ta. Còn điều em nói là đúng. Thời trẻ, những người như chúng tôi không có những thứ em vừa kể nhưng chúng tôi đã phát minh ra chúng và đào tạo nên những con người kế thừa và áp dụng chúng.

(Hạt giống tâm hồn và ý nghĩa cuộc sống, tập 5; NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh).

Câu 1. (0,5 điểm) Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên.

Câu 2. (0,5 điểm) Xác định quan hệ ý nghĩa giữa các vế trong câu ghép sau:

Thời trẻ, những người như chúng tôi không có những thứ em vừa kể nhưng chúng tôi đã phát minh ra chúng và đào tạo nên những con người kế thừa và áp dụng chúng.

Câu 3. (1,0 điểm) Tại sao cậu sinh viên lại cúi đầu, im lặng trước câu trả lời của thầy?

Câu 4. (1,0 điểm) Từ văn bản trên, em rút ra bài học gì cho bản thân?

**II. TẬP LÀM VĂN: (7,0 điểm)**

Câu 1. (2,0 điểm)

Viết một đoạn văn ngắn nêu cảm nhận về tình yêu thương mẹ của bé Hồng trong đoạn trích Trong lòng mẹ (Nguyễn Hồng).

Câu 2. (5,0 điểm)

Kể về một lần em mắc lỗi khiến người khác buồn lòng. (Bài làm có kết hợp yếu tố miêu tả và biểu cảm).

.....HẾT.....

### HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

#### PHẦN I

##### Câu 1

**\*Phương pháp:** Vận dụng 6 phương thức biểu đạt đã học

**\*Cách giải:**

- Phương thức biểu đạt chính: Tự sự.

##### Câu 2

**\*Phương pháp:** Vận dụng kiến thức bài “Câu ghép”.

**\*Cách giải:**

a.

- Quan hệ ý nghĩa giữa các vế trong câu ghép: tương phản.

##### Câu 3

**\*Phương pháp:** Đọc – hiểu

**\*Cách giải:**

- Cậu sinh viên lại cúi đầu, im lặng vì câu trả lời của thầy giáo quá chí lý, đã đáp trả lại sự hạn hẹp trong nhận thức của tuổi trẻ, khiến cậu hiểu ra và bớt đi sự ngông cuồng, cũng từ đó cậu biết ơn hơn đối với các bậc tiền bối đi trước.

##### Câu 4



**\*Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp.

**\*Cách giải:** Em tự chọn bài học phù hợp.

Gợi ý các đáp án:

- Bài học về sự khiêm nhường.
- Bài học về sự biết ơn các thế hệ đi trước.
- Bài học về việc nhìn nhận thấu đáo các vấn đề trong cuộc sống.

...

## **PHẦN II:**

### **Câu 1:**

**\*Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp.

**\*Cách giải:**

Học sinh nắm chắc kiến thức viết đoạn văn và viết theo yêu cầu đề bài. Gợi ý:

- Yêu cầu hình thức:
  - + Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng làm văn bản biểu cảm.
  - + Đoạn văn đầy đủ các phần mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn.
- Yêu cầu nội dung:
  - + Đoạn văn xoay quanh nội dung: cảm nhận về tình yêu thương mẹ của bé Hồng.
  - Hướng dẫn cụ thể:

#### **1. Mở đoạn**

Giới thiệu sơ lược về tác phẩm.

#### **2. Thân đoạn**

- Hoàn cảnh đáng thương của bé Hồng.
- Trong cuộc đối thoại với cô, cậu bé nhất định không nghe theo lời xúi giục, mà vẫn yêu thương và bảo vệ mẹ.

- Khi gặp lại mẹ, cậu bé hạnh phúc, vỡ òa trong nước mắt khi được áp ôm, vỗ về trong tình mẫu tử bao la.

⇒ Bé Hồng là một cậu bé bất hạnh nhưng lại mang trái tim trong sáng, lương thiện và đầy ắp tình yêu thương cho người mẹ tội nghiệp đã sinh ra mình.

### 3. Kết đoạn

Khái quát lại vấn đề.

#### Câu 2:

**\*Phương pháp:** Kể chuyện kết hợp miêu tả, biểu cảm

**\*Cách giải:**

Học sinh nắm chắc kiến thức viết bài văn và viết theo yêu cầu đề bài. Gợi ý:

- Yêu cầu hình thức:

+ Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng làm văn bản tự sự.

+ Bài văn đầy đủ bố cục; diễn đạt trôi chảy, không mắc lỗi diễn đạt, ngữ pháp, chính tả.

- Yêu cầu nội dung:

+ Bài văn xoay quanh nội dung: kể về lần em mắc lỗi (bỏ học, nói dối, không làm bài...)

- Hướng dẫn cụ thể: Đề bài về lần nói dối.

#### a. Mở bài

- Giới thiệu khái quát về lỗi lầm mà em định kể.

#### b. Thân bài

- Hoàn cảnh diễn ra sự việc:

+ Hôm đó, là ngày thứ 2, theo thường lệ em sẽ phải đến trường để học tập

+ Nhưng do lười biếng, không muốn đi học nên em đã giả vờ đau bụng để xin mẹ nghỉ học

- Diễn biến sự việc:

+ Khi bước vào phòng thấy em nằm ôm bụng, mẹ đã rất lo lắng. Vợ chạy lại xoa bụng cho em.

+ Thấy em mãi vẫn âm ỉ đau, mẹ ra ngoài gọi điện cho cô giáo xin nghỉ

- + Em nằm trên giường vô cùng sung sướng, nghĩ đến đã đánh lừa được mẹ mà nằm cười khúc khích ở trong chăn
- + Một lát sau, mẹ trở lại, mang theo bát cháo nóng, dặn em ăn đi rồi nằm nghỉ ở nhà để mẹ đi làm
- + Em vui vẻ chào mẹ rồi nằm xuống chờ mẹ ra khỏi nhà
- + Sau khi xác nhận mẹ đã đi làm, em liền bật tung chăn ra, ngồi chơi ở trong phòng khách
- + Vừa xem ti vi, em vừa ăn kẹo, bánh rất sung sướng
- + Chợt, nghe thấy tiếng mở cửa, em sững sờ nhìn lại, thì thấy mẹ mang theo một túi thuốc đang đứng ở cửa. Thì ra mẹ đã xin nghỉ làm, đi mua thuốc rồi về nhà chăm em ngay.
- + Thấy em ngồi chơi như vậy, mẹ hiểu ra ngay, thế nhưng mẹ chẳng nói gì mà im lặng đi thẳng vào phòng ngủ.
- + Một mình ngồi ở phòng khách, dù không bị mẹ trách mắng nhưng em chẳng thấy dễ chịu chút nào.
- + Sự hối lỗi, đau khổ trào dâng lên khi em nghĩ về ánh mắt thất vọng của mẹ.
- + Thế là lấy hết can đảm, em chạy vào phòng để xin lỗi mẹ.
- Kết quả:
  - + Em rón rén đi vào thấy mẹ đang nằm trên giường, nhắm mắt như ngủ, nhưng em biết mẹ vẫn đang thức
  - + Em nằm xuống cạnh mẹ, ôm lấy mẹ và xin lỗi
  - + Một lát sau, mẹ nhẹ nhàng đưa tay lên vuốt tóc em và tha thứ cho em
  - + Mẹ còn dặn dò em rằng từ nay về sau không được nói dối nữa, phải chăm chỉ học tập. Em dạ một tiếng thật to rồi ôm chặt lấy mẹ, cười khúc khích.

### **c. Kết bài**

- Kỷ niệm lần đó tuy không phải kỷ niệm đẹp nhưng em vẫn sẽ nhớ mãi
- Vì nhờ lần mắc lỗi đó mà em rút ra được bài học lớn, và thay đổi bản thân mình.

**ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – THCS NGUYỄN GIA THIỀU 2020-2021****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 8****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Câu 1 (2,0 điểm)**

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

**VẾT NÚT VÀ CON KIẾN**

Khi ngồi ở bậc thềm trước nhà, tôi nhìn thấy một con kiến đang tha chiếc lá trên lưng. Chiếc lá lớn hơn con kiến gấp nhiều lần.

Bò được một lúc, con kiến chạm phải một vết nứt khá lớn trên nền xi măng. Nó dừng lại giây lát. Tôi tưởng con kiến hoặc là quay lại, hoặc là sẽ một mình bò qua vết nứt đó. Nhưng không. Con kiến đặt chiếc lá ngang qua vết nứt trước, sau đó đến lượt nó vượt qua bằng cách vượt lên trên chiếc lá. Đến bờ bên kia, con kiến lại tha chiếc lá và tiếp tục cuộc hành trình.

Hình ảnh đó bất chợt làm tôi nghĩ rằng tại sao mình không thể học loài kiến nhỏ bé kia, biến những trở ngại, khó khăn của ngày hôm nay thành hành trang quý giá cho ngày mai tươi sáng hơn!

(Theo Hạt giống tâm hồn)

- Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản trên?
- Nêu ý nghĩa ẩn dụ của hình ảnh “vết nứt”?

**Câu 2. (1,0 điểm):** Từ văn bản trên, em rút ra được bài học gì cho bản thân?**Câu 3. (1,0 điểm):**

Đọc phần trích sau và trả lời câu hỏi:

*Rồi hai con mắt long lanh của cô tôi chăm chăm đưa nhìn tôi. Tôi im lặng cúi đầu xuống đất: lòng tôi càng thắt lại khóe mắt tôi đã cay cay.*

(Trích Những ngày thơ ấu – Nguyễn Hồng)

- Hãy chỉ ra câu ghép trong phần trích?

b. Phân tích các vế câu trong câu ghép trên?

**Câu 4. (6,0 điểm)**

Thuyết minh về một đồ dùng học tập (hoặc một đồ dùng sinh hoạt gia đình).

.....HẾT.....

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**

**THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

**PHẦN I**

**Câu 1**

**a.**

**\*Phương pháp:** Vận dụng 6 phương thức biểu đạt đã học

**\*Cách giải:**

- Phương thức biểu đạt chính: Tự sự.

**b.**

**\*Phương pháp:** Đọc – hiểu.

**\*Cách giải:**

- Hình ảnh “vết nứt” trong bài tượng trưng cho những khó khăn mà con người gặp phải trên đường đời.

**Câu 2**

**\*Phương pháp:** Đọc – hiểu

**\*Cách giải:**

Em tự chọn bài học phù hợp.

Gợi ý các đáp án:

- Bài học về sự vượt khó trong cuộc sống.
- Bài học về sự mạnh mẽ đương đầu với thử thách.

- Bài học về sự sáng tạo.

...

### Câu 3

a.

**\*Phương pháp:** Nhớ lại kiến thức bài “Câu ghép”

**\*Cách giải:**

- Câu ghép: *Tôi im lặng cúi đầu xuống đất: lòng tôi càng thắt lại khóe mắt tôi đã cay cay.*

b.

**\*Phương pháp:** Nhớ lại kiến thức bài “Câu ghép”

**\*Cách giải:**

- Phân tích các vế câu:

*Tôi // im lặng cúi đầu xuống đất: lòng tôi // càng thắt lại khóe mắt tôi // đã cay cay.*

CN1

VN1

CN2

VN2

CN3

VN3

### Câu 4:

**\*Phương pháp:** Thuyết minh

**\*Cách giải:**

Học sinh nắm chắc kiến thức viết bài văn và viết theo yêu cầu đề bài. Gợi ý:

- Yêu cầu hình thức:

+ Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng làm văn bản thuyết minh.

+ Bài văn đầy đủ bố cục; diễn đạt trôi chảy, không mắc lỗi diễn đạt, ngữ pháp, chính tả.

- Yêu cầu nội dung:

+ Bài văn xoay quanh nội dung: thuyết minh về đồ dùng học tập (bút, thước, máy tính...)

- Hướng dẫn cụ thể: Đề bài thuyết minh về chiếc bút bi

**a. Mở bài:** Giới thiệu chung về tầm quan trọng của bút bi.

**b. Thân bài:**

\* Nguồn gốc, xuất xứ: Được phát minh bởi nhà báo Hungari Lazo Biro vào những năm 1930 quyết định và nghiên cứu. Ông phát hiện mực in giấy rất nhanh khô cứu tạo ra một loại bút sử dụng mực như thế

\* Cấu tạo: 2 bộ phận chính:

- Vỏ bút: Ống trụ tròn dài từ 14-15 cm được làm bằng nhựa dẻo hoặc nhựa màu, trên thân thường có các thông số ghi ngày, nơi sản xuất.

- Ruột bút: Bên trong, làm từ nhựa dẻo, chứa mực đặc hoặc mực nước.

- Bộ phận đi kèm: Lò xo, nút bấm, nắp đậy, trên ngoài vỏ có đai để gắn vào túi áo, vở.

\* Phân loại:

- Kiểu dáng và màu sắc khác nhau tùy theo lứa tuổi và thị hiếu của người tiêu dùng.

- Màu sắc đẹp, nhiều kiểu dáng (có sử dụng biện pháp nghệ thuật nhân hóa trong bài)

- Hiện nay trên thị trường đã xuất hiện nhiều thương hiệu bút nổi tiếng.

\* Nguyên lý hoạt động, bảo quản (có sử dụng biện pháp nghệ thuật so sánh, nhân hóa trong bài viết)

- Nguyên lý hoạt động: Mũi bút chứa viên bi nhỏ, khi viết lăn ra mực để tạo chữ.

- Bảo quản: Cần thận.

\* Ưu điểm, khuyết điểm:

- Ưu điểm:

+ Bền, đẹp, nhỏ gọn, dễ vận chuyển.

+ Giá thành rẻ, phù hợp với học sinh.

- Khuyết điểm:

+ Vì viết được nhanh nên dễ gây mực và chữ không được đẹp. Nhưng nếu cẩn thận thì sẽ tạo nên những nét chữ đẹp mê hồn.

- Phong trào: “Góp bút Thiên Long, cùng bạn đến trường” khơi nguồn sáng tạo.

\* Ý nghĩa:

- Càng ngày càng khẳng định rõ vị trí của mình.
- Những chiếc bút xinh xinh nằm trong hộp bút thể hiện được nét thẩm mỹ của mỗi con người
- Dùng để viết, để vẽ.

**c. Kết bài:** Kết luận và nhấn mạnh tầm quan trọng của cây bút bi trong cuộc sống.

## ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – THCS LONG AN 2020-2021

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 8

Thời gian làm bài: 90 phút



BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

### I. ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)

#### Đọc đoạn trích:

Mẹ tôi lấy vạt áo nâu thấm nước mắt cho tôi rồi xốc nách tôi lên xe. Đến bây giờ tôi mới kịp nhận ra mẹ tôi không còn côi xơ xác quạ như cô tôi nhắc lại lời người họ nội của tôi. Gương mặt mẹ tôi vẫn tươi sáng với đôi mắt trong và nước da mịn, làm nổi bật màu hồng của hai gò má. Hay tại sự sung sướng bỗng được trông nhìn và ôm ấp cái hình hài máu mủ của mình mà mẹ tôi lại tươi đẹp như thuở còn sung túc? Tôi ngồi trên đệm xe, đùi áp đùi mẹ tôi, đầu ngả vào cánh tay mẹ tôi, tôi thấy những cảm giác ấm áp đã bao lâu mất đi bỗng lại mơn man khắp da thịt. Hơi quần áo mẹ tôi và những hơi thở ở khuôn miệng xinh xắn nhai trầu phả ra lúc đó thơm tho lạ thường.

(Trích Ngữ văn 8, tập 1)

Câu 1. Trong đoạn trích trên đã sử dụng phương thức biểu đạt chính nào? (0,25 điểm)

- A. Tự sự
- B. Miêu tả
- C. Biểu cảm
- D. Thuyết minh



Câu 2. Đoạn văn trên trích từ tác phẩm nào? (0,25 điểm)

- A. Tức nước vỡ bờ
- B. Trong lòng mẹ
- C. Lão Hạc
- D. Tôi đi học

Câu 3. Nhân vật chính trong đoạn trích trên là ai?

- A. Người mẹ
- B. Người cô
- C. Người họ nội
- D. Tôi

Câu 4. Từ *sung túc* trong câu “*Hay tại sự sung sướng bỗng được trông nhìn và ôm áp cái hình hài màu mi của mình mà mẹ tôi lại tươi đẹp như thuở còn sung túc?*” có nghĩa là gì? (0,25 điểm)

- A. Sung sướng
- B. Giàu có
- C. Khá giả
- D. Đầy đủ

Câu 5. Xác định các từ cùng một trường từ và đặt tên cho trường từ vựng đó. (1,0 điểm)

Câu 6. Tìm một câu ghép có trong đoạn trích trên. (1,0 điểm)

Câu 7. Nội dung chính của đoạn trích trên nói về vấn đề gì? (1,0 điểm)

## **PHẦN II: LÀM VĂN (6,0 điểm)**

Học sinh chọn một trong hai đề

Đề 1: Kể một kỉ niệm với người thầy (cô) mà em nhớ mãi.

Đề 2: Giới thiệu về một đồ dùng trong học tập (Bút bi, thước, chiếc com-pa, cặp, sách...).

.....HẾT.....

## HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

### PHẦN I

#### Câu 1

\***Phương pháp:** Nhớ lại các phương thức biểu đạt đã học

\***Lời giải:** Đoạn văn trên chủ yếu miêu tả về người mẹ.

\***Đáp án:** B

#### Câu 2

\***Phương pháp:** Nhớ lại các văn bản đã học

\***Lời giải:** Đoạn văn trên trích từ văn bản “Trong lòng mẹ”

\***Đáp án:** B

#### Câu 3

\***Phương pháp:** Đọc kĩ và xem ai là nhân vật chính

\***Lời giải:** Nhân vật chính là cậu bé Hồng

\***Đáp án:** D

#### Câu 4

\***Phương pháp:** Đọc kĩ và chọn cách giải nghĩa thích hợp nhất

\***Lời giải:** Từ “sung túc” trong đoạn có nghĩa là giàu có.

\***Đáp án:** B

#### Câu 5.

\***Phương pháp:** Nhớ lại kiến thức bài học Trường từ vựng.

\***Cách giải:**

- Trường từ vựng bộ phận cơ thể: nách, gương mặt, gò má, đùi, đầu, cánh tay, da thịt, khuôn miệng.

### PHẦN II

**ĐỀ 1:**

**\*Phương pháp:** Kể chuyện kết hợp miêu tả và biểu cảm.

**\*Cách giải:**

Học sinh nắm chắc kiến thức viết bài văn và viết theo yêu cầu đề bài. Gợi ý:

- Yêu cầu hình thức:

+ Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng làm văn bản tự sự.

+ Bài văn đầy đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài.

- Yêu cầu nội dung:

+ Bài văn xoay quanh nội dung: Kể một kỉ niệm với người thầy (cô) mà em nhớ mãi.

- Hướng dẫn cụ thể:

**1, Mở bài**

Giới thiệu về kỉ niệm với thầy/cô giáo cũ:

- Hoàn cảnh: Ngày Nhà giáo Việt Nam đang đến gần, cả lớp nô nức làm báo tường, lên kế hoạch biểu diễn văn nghệ tri ân thầy cô.

- Trong không khí, hoàn cảnh đó, em nhớ lại một kỉ niệm cảm động với cô giáo chủ nhiệm cũ.

**2, Thân bài**

a, Giới thiệu về kỉ niệm:

- Thời gian diễn ra: lớp 6

- Kỉ niệm với ai: kỉ niệm đáng nhớ cùng cô giáo chủ nhiệm, cũng là cô giáo dạy văn.

+ Ấn tượng về cô giáo (ngoại hình, tính cách): đáng người cô nhỏ nhắn, tóc ngang vai, giọng nói rất truyền cảm. Cô quan tâm tới học sinh, lúc thì vui vẻ tâm tình như một người bạn lớn, lúc thì dạy bảo nghiêm khắc, uốn nắn lỗi sai của học sinh.

b, Thuật lại kỉ niệm

- Hoàn cảnh: (mối quan hệ với thầy cô như thế nào, thầy cô vốn để lại ấn tượng gì đặc biệt)

+ Cô giáo đặc biệt quan tâm tới những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, thường xuyên dạy bảo học sinh trong lớp đức tính san sẻ, đùm bọc.

+ Gia đình em cũng khó khăn, cô giáo và các bạn giúp đỡ em nhiều, khiến em thấy vui vẻ, được quan tâm.

+ Em cố gắng học tập, vâng lời cô, tham gia tích cực hoạt động của lớp

- Diễn biến và cao trào của câu chuyện:

+ Ngày 20/11 sắp đến, ai cũng muốn chuẩn bị những món quà ý nghĩa để tỏ lòng biết ơn cô.

+ Bản thân cũng muốn tỏ lòng biết ơn cô giáo nhưng không có điều kiện kinh tế  $\Rightarrow$  tự tay làm một tấm thiệp và vẽ một bức tranh tặng cô.

+ Bày tỏ: vì xấu hổ, sợ món quà nhỏ bé nên chỉ dám để vào ngăn bàn giáo viên, không trực tiếp đưa cho cô giáo.

+ Cao trào của câu chuyện: cô nhận được quà, rất bất ngờ nhưng cố nén, không hỏi ai là người tặng. Trong giờ học cô đi vòng quanh lớp quan sát học sinh viết bài. Cô nhận ra nét chữ của em, gọi em ở lại sau giờ học và cảm ơn em chân thành.

- Câu chuyện kết thúc và suy nghĩ sau câu chuyện:

+ Bản thân càng thêm yêu quý cô: cô trân trọng tình cảm của học trò, dù đó là món quà nhỏ không có giá trị vật chất.

+ Cô tặng lại cho em một quyển sách Hạt giống cho tâm hồn.

### 3. Kết bài

Nhắc lại ý nghĩa của kỉ niệm: đây là kỉ niệm đẹp, đáng nhớ trong những năm tháng đi học của bản thân, sẽ luôn hứa học tập chăm chỉ, ghi nhớ và biết ơn công lao, tình cảm của thầy cô.

#### ĐỀ 2:

**\*Phương pháp:** Thuyết minh

**\*Cách giải:**

Học sinh nắm chắc kiến thức viết bài văn và viết theo yêu cầu đề bài. Gợi ý:

- Yêu cầu hình thức:

+ Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng làm văn bản biểu cảm.

+ Bài văn đầy đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài.

- Yêu cầu nội dung:

+ Bài văn xoay quanh nội dung: cảm nghĩ về người thân mà em yêu quý.

- Hướng dẫn cụ thể: Cảm nghĩ về mẹ.

## 1. Mở bài

- Giới thiệu chung về cái bút bi, tầm quan trọng của bút bi đối với học tập, công việc.

## 2. Thân bài

*a. Lịch sử ra đời, nguồn gốc, xuất xứ của bút bi (ai phát minh ra? năm bao nhiêu? ...)*

- Bút bi được phát minh bởi nhà báo Hungari Lazo Biro vào những năm 1930, ông quyết định nghiên cứu và phát hiện mực in giấy rất nhanh khô tạo ra một loại bút sử dụng mực như thế.

*b. Cấu tạo cây bút bi:*

Trong phần nội dung chính thuyết minh về cấu tạo cây bút bi, cần nêu được chiếc bút bi có 2 bộ phận chính:

- Vỏ bút: là một ống trụ tròn dài từ 14-15 cm được làm bằng nhựa dẻo hoặc nhựa màu, trên thân thường có các thông số ghi ngày, nơi sản xuất.

- Ruột bút: nằm bên trong vỏ bút, làm từ nhựa dẻo, là nơi chứa mực (mực đặc hoặc mực nước).

- Bộ phận đi kèm: lò xo, nút bấm, nắp đậy, trên ngoài vỏ có đai để gắn vào túi áo, vở.

*c. Phân loại các loại bút bi*

- Bút bi có nhiều kiểu dáng và màu sắc khác nhau tùy theo lứa tuổi và thị hiếu của người tiêu dùng (bút bi bấm, bút bi có nắp, ...)

- Hiện nay trên thị trường đã xuất hiện nhiều thương hiệu bút nổi tiếng như: Hồng Hà, Thiên Long, ...

*d. Nguyên lý hoạt động, bảo quản*

- Nguyên lý hoạt động: Mũi bút chứa viên bi nhỏ, khi viết sẽ lăn ra mực để tạo chữ.

- Bảo quản: giữ gìn cẩn thận, cất giữ trong hộp bút, không vứt bút linh tinh, khi dùng xong phải để vào nơi quy định.

e. Ưu điểm, khuyết điểm:

- Ưu điểm:

+ Bền, đẹp, nhỏ gọn, dễ vận chuyển.

+ Giá thành rẻ, phù hợp với học sinh.

- Khuyết điểm:

+ Vì viết được nhanh nên dễ rây mực và chữ không được đẹp. Nhưng nếu cẩn thận thì sẽ tạo nên những nét chữ đẹp mê hồn.

f. Ý nghĩa của cây bút bi:

- Bút bi là vật dụng không thể thiếu trong đời sống hàng ngày của con người: Dùng để viết, để vẽ, ký hợp đồng, ghi chép, ...

- Bút bi viết lên những ước mơ của các cô cậu học trò, những bản hợp đồng quan trọng, ...

### 3. Kết bài

- Kết luận, nêu cảm nghĩ và nhấn mạnh tầm quan trọng của cây bút bi trong cuộc sống.

**ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – THCS NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU 2020-2021****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 8****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Câu 1 (2,0 điểm)** Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

“Đó là chiếc lá cuối cùng, Giôn-xi nói, “Em cứ tưởng là nhất định trong đêm vừa qua nó đã rụng. Em nghe thấy gió thổi. **Hôm nay nó sẽ rụng thôi và cùng lúc đó thì em sẽ chết**”.

“Em thân yêu, thân yêu!”, Xiu nói, cúi khuôn mặt hốc hác xuống gần gối, “Em hãy nghĩ đến chị, nếu em không còn muốn nghĩ đến mình nữa. Chị sẽ làm gì đây?”.

Nhưng Giôn-xi không trả lời. Cái cô đơn nhất trong khắp thế gian là một tâm hồn đang chuẩn bị sẵn sàng cho chuyến đi xa xôi bí ẩn của mình. Khi những dây ràng buộc cô với tình bạn và với thế gian cứ loỉ loảng dần từng sợi một, ý nghĩ kì quặc ấy hình như càng choán lấy tâm trí cô mạnh mẽ hơn.

Ngày hôm đó trôi qua và ngay cả trong ánh hoàng hôn, họ vẫn có thể trông thấy chiếc lá thường xuân đơn độc níu vào cái cuống của nó trên tường. Thế rồi, cùng với màn đêm buông xuống, gió bắc lại ào ào, trong khi mưa vẫn đập mạnh vào cửa sổ và rơi lộp độp xuống đất từ mái hiên thấp kiểu Hà Lan...

(O. Hen-ri, Chiếc lá cuối cùng)

- Cụm từ in nghiêng trong câu “Cái cô đơn nhất trong khắp thế gian là một tâm hồn đang chuẩn bị sẵn sàng cho *chuyến đi xa xôi bí ẩn* của mình.” có sử dụng biện pháp tu từ nào? Cụm từ đó có ý nghĩa gì?
- Xét về cấu tạo, câu in đậm trong đoạn trích trên là câu gì?
- Kết thúc truyện, Xiu đã nói với Giôn-xi rằng chiếc lá thường xuân cuối cùng ở trên tường là kiệt tác của cụ Bơ-men. Vì sao?
- Từ đó, em hiểu thế nào về quan điểm nghệ thuật của tác giả?

**Câu 2 (3,0 điểm):**

Em hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 10 đến 15 dòng) trình bày cảm nhận của em về vẻ đẹp của cụ Bơ-men trong tác phẩm “Chiếc lá cuối cùng” của O. Hen-ri

**Câu 3 (5,0 điểm):** Hãy kể về một kỉ niệm với người bạn thân khiến em xúc động và nhớ mãi.

.....HẾT.....

### HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

**THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

#### Câu 1

**a.**

**\*Phương pháp:** Đọc hiểu

**\*Cách giải:**

- Cụm từ in nghiêng *chuyến đi xa xôi bí ẩn* sử dụng biện pháp ẩn dụ.
- Cụm từ đó ý chỉ về cái chết.

**b.**

**\*Phương pháp:** Nhớ lại các kiểu câu theo cấu tạo (câu đơn, câu ghép)

**\*Cách giải:**

- Câu in đậm trên thuộc kiểu câu ghép.

**c.**

**\*Phương pháp:** Nhớ lại các chi tiết của văn bản.

**\*Cách giải:**

- Xiu đã nói với Giôn-xi như thế vì cụ Bơ-men là người đã vẽ ra chiếc lá.

**d.**

**\*Phương pháp:** Đọc hiểu

**\*Cách giải:**

- Quan điểm của tác giả: nghệ thuật chân chính là nghệ thuật phục vụ cho con người, vì con người mà tồn tại, hướng con người tới những điều cao đẹp.



**Câu 2**

**\*Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp.

**\*Cách giải:**

Học sinh nắm chắc kiến thức viết đoạn văn và viết theo yêu cầu đề bài. Gợi ý:

- Yêu cầu hình thức:

+ Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng làm văn bản biểu cảm.

+ Đoạn văn đầy đủ các phần mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn.

- Yêu cầu nội dung:

+ Đoạn văn xoay quanh nội dung: cảm nhận về vẻ đẹp của cụ Bơ-men

- Hướng dẫn cụ thể:

**1. Mở đoạn**

Giới thiệu sơ lược về nhân vật và tác phẩm.

**2. Thân đoạn**

- Đôi nét về hoàn cảnh, nghề nghiệp cụ Bơ-men: là một họa sĩ già, sống cùng khu trọ với những cô họa sĩ trẻ.

- Con người: nhân hậu, hiền lành, trầm lắng.

- Trong cuộc đời, cụ luôn khao khát vẽ được một kiệt tác để đời nhưng chưa thực hiện được.

- Khi Giôn-xi bệnh, cụ lo lắng như với người thân ruột thịt của mình.

- Cụ đã vẽ chiếc lá cứu sống Giôn-xi, đó là chiếc lá của tình người cao cả.

⇒ Kiệt tác “Chiếc lá cuối cùng” của người họa sĩ già mãi mãi là một tuyệt phẩm để hàng trăm năm sau người đời vẫn còn ca ngợi bởi tinh thần cao thượng, tấm lòng bao dung, yêu thương đồng loại của nó.

**3. Kết đoạn:** Khái quát lại vấn đề.

**Câu 3.**

**\*Phương pháp:** Tự sự kết hợp miêu tả, biểu cảm.

**\*Cách giải:**

Học sinh nắm chắc kiến thức viết bài văn và viết theo yêu cầu đề bài. Gợi ý:

- Yêu cầu hình thức:

+ Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng làm văn bản tự sự.

+ Bài văn đầy đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài.

- Yêu cầu nội dung:

+ Bài văn xoay quanh nội dung: kể lại kỉ niệm của em với bạn.

- Hướng dẫn cụ thể:

**1. Mở bài**

- Trong một lần nghỉ hè tôi được ba mẹ cho về quê nội chơi.

- Ở đây tôi làm quen với người bạn mới tên Ái Liên và mọi người thường gọi bạn ấy là Mèo Mun, bạn ấy là con nhà nghèo nhưng rất dễ mến.

**2. Thân bài**

- Kể lại trường hợp vì sao cả 2 gặp và chơi thân với nhau: Mới về quê nội tôi không quen bạn nào cả. Nhà bạn Ái Liên ở cạnh nhà nội tôi, bạn Ái Liên thấy tôi thường hay ở nhà không đi đâu nên rủ tôi qua nhà bạn ấy chơi.

+ Ngày nào tôi cùng Ái Liên đều đi chơi cùng nhau. Lúc thì chơi ở sân nhà nội, lúc thì rủ nhau đi ra đồng bắt châu chấu hoặc ra đường làng chơi cùng các bạn khác.

+ Chúng tôi thường tự tổ chức những trò chơi như: Kéo xe hoa rặng, Ô ăn quan, Bịt mắt bắt dê... rất là vui.

+ Nhà bạn Ái Liên rất nghèo nên bạn hay tủi thân vì không có đồ chơi.

- Ngày tôi gần xa quê để trở lại thành phố:

+ Ái Liên gọi sang bày trò chơi mới.

+ Hôm đó chúng tôi kéo nhau ra bờ đê chơi, tôi bị té xuống mương nước.

+ Ái Liên nhảy xuống cứu nhưng nó cũng không biết bơi.

- May mắn được chú Ba làm ruộng gần đó cứu hai đứa thoát nạn.

+ Điều sặc nước và được cứu kịp thời.

+ Đêm đó nằm ngủ với Nội, nghe nội kể về hoàn cảnh gia đình bạn Ái Liên tôi thương Ái Liên vô hạn.

### 3. Kết bài

- Tôi cảm động với tình cảm của bạn ấy dành cho tôi. Tôi mong rằng điều kiện gia đình của bạn sẽ khá hơn để bạn có thể vui vẻ hơn.

- Bây giờ đã vào học lại nhưng tôi và Ái Liên vẫn thường viết thư gửi thăm nhau, kể cho nhau nghe những chuyện ở trường ở lớp.

- Tôi mong tình bạn giữa 2 chúng tôi luôn luôn vui vẻ!

**ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – TRƯỜNG THỰC HÀNH SƯ PHẠM,****ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI 2019-2020****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 8****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****I. PHÂN ĐỌC HIỂU (3.0 điểm).****Đọc kĩ đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

“...Trong khói thuốc lá lại có chất ô-xít các-bon, chất này thâm vào máu, bám chặt các hồng cầu không cho chúng tiếp cận ô xi nữa. Không lạ gì sức khoẻ của người nghiện thuốc ngày càng sút kém.

Thâm vào các tế bào, chất hắc ín lại thường gây ra ung thư. Ta đến bệnh viện K sẽ thấy rõ: Bác sĩ viện trưởng cho biết trên 80% ung thư vòm họng và ung thư phổi là do thuốc lá.

Ta đến Viện nghiên cứu các bệnh tim mạch, bác sĩ viện trưởng cho biết: Chất ni-cô-tin của thuốc lá làm các động mạch co thắt lại, gây những bệnh nghiêm trọng như huyết áp cao, tắc động mạch, nhồi máu cơ tim. Có thấy một bệnh nhân bị tắc động mạch chân lên những cơn đau như thế nào, rồi phải cắt dần từng ngón chân đến cả bàn chân, có thấy những người 40 – 50 tuổi đã chết đột xuất vì nhồi máu cơ tim; có thấy những khối ung thư ghê tởm mới nhận ra tác hại ghê gớm của thuốc lá.”

(Trích Ngữ văn 8, tập một, NXB GD 2018)

**Câu 1.** Đoạn văn trên được trích từ văn bản nào? Tác giả của văn bản đó là ai? (0.5 điểm)

**Câu 2.** Xác định thể loại của đoạn văn trên. (0.5 điểm)

**Câu 3.** Nêu nội dung chính của đoạn văn. (0.5 điểm)

**Câu 4.** Trong khói thuốc lá có chứa chất gì? Chất đó ảnh hưởng đến cơ thể con người như thế nào? (1.0 điểm)

**Câu 5.** Vận dụng biện pháp tu từ nói giảm nói tránh để viết lại câu sau đây mà không làm thay đổi ý nghĩa của câu: “... có thấy những người 40 – 50 tuổi đã chết đột xuất vì nhồi máu cơ tim.” (0.5 điểm)

## II. PHẦN LÀM VĂN (7.0 điểm).

**Câu 1.** Từ nội dung phần Đọc – hiểu, hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 7 đến 10 dòng) trình bày suy nghĩ của em về vấn đề hút thuốc lá của giới trẻ hiện nay. (2.0 điểm)

**Câu 2.** Thuyết minh về chiếc áo dài Việt Nam (5.0 điểm)

.....HẾT.....

### HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

#### I. PHẦN ĐỌC HIỂU

##### Câu 1

**\*Phương pháp:** Nhớ lại văn bản “Ôn dịch, thuốc lá”

**\*Cách giải:**

- Văn bản: “Ôn dịch, thuốc lá”
- Tác giả: Nguyễn Khắc Viện.

##### Câu 2

**\*Phương pháp:** Nhớ lại phần tìm hiểu chung

**\*Cách giải:**

- Thể loại: văn bản nhật dụng.

##### Câu 3

**\*Phương pháp:** Đọc hiểu

**\*Cách giải:**

- Nội dung chính: đoạn văn trên nói về tác hại đáng sợ của thuốc lá.

##### Câu 4

**\*Phương pháp:** Đọc hiểu

**\*Cách giải:**

- Trong khói thuốc lá có chất:

+ Ô-xít các-bon, chất này thấm vào máu, bám chặt các hồng cầu không cho chúng tiếp cận ô xi.

+ Chất hắc ín lại thường gây ra ung thư.

+ Chất ni-cô- tin của thuốc lá làm các động mạch co thắt lại, gây những bệnh nghiêm trọng như huyết áp cao, tắc động mạch, nhồi máu cơ tim.

**Câu 5**

**\*Phương pháp:** Nhớ lại kiến thức bài nói giảm, nói tránh.

**\*Cách giải:**

- "... có thấy những người 40 – 50 tuổi đã **ra đi** đột xuất vì nhồi máu cơ tim."

**II. PHẦN LÀM VĂN**

**Câu 1.**

**\*Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp.

**\*Cách giải:**

Học sinh nắm chắc kiến thức viết đoạn văn và viết theo yêu cầu đề bài. Gợi ý:

- Yêu cầu hình thức:

+ Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng làm văn bản biểu cảm.

+ Đoạn văn đầy đủ các phần mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn.

- Yêu cầu nội dung:

+ Đoạn văn xoay quanh nội dung: suy nghĩ về vấn đề hút thuốc của giới trẻ.

- Hướng dẫn cụ thể:

**1. Mở đoạn**

Giới thiệu sơ lược về giới trẻ và nạn hút thuốc.

## 2. Thân đoạn

- **Thực trạng hút thuốc lá trong xã hội:** Hút thuốc lá trở thành thói quen của giới trẻ, số lượng thuốc lá tiêu thụ mỗi ngày một cao.

- **Nguyên nhân hút thuốc lá:** đua đòi, học theo bè bạn, người lớn.

- **Tác hại của việc hút thuốc lá:**

+ Hút nhiều thuốc lá gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe bản thân (các loại bệnh ung thư phổi, gan, thanh quản, dạ dày,...).

+ Ảnh hưởng đến sức khỏe của những người xung quanh do ảnh hưởng của việc hít phải khói thuốc lá (có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của phụ nữ, trẻ em,...).

+ Tốn kém nhiều chi phí cho việc mua thuốc lá (người nghiện thuốc lá sẽ hút thuốc lá với số lượng ngày càng nhiều, nhu cầu mua các loại thuốc lá mạnh có giá thành cao).

- **Lời khuyên:**

+ Cá nhân mỗi người nên có ý thức giữ gìn sức khỏe cho bản thân và cộng đồng.

+ Nhà trường và gia đình cần có biện pháp chặt chẽ trong việc quản lý thanh thiếu niên, tránh bị lôi kéo, dụ dỗ hút thuốc lá.

**3. Kết đoạn:** Khái quát lại vấn đề.

### Câu 3.

\***Phương pháp:** Thuyết minh.

\***Cách giải:**

Học sinh nắm chắc kiến thức viết bài văn và viết theo yêu cầu đề bài. Gợi ý:

- Yêu cầu hình thức:

+ Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng làm văn bản thuyết minh.

+ Bài văn đầy đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài.

- Yêu cầu nội dung:

+ Bài văn xoay quanh nội dung: thuyết minh về chiếc áo dài.

- Hướng dẫn cụ thể:

## 1. Mở bài

- Chiếc áo dài là biểu tượng của người phụ nữ Việt Nam, là quốc phục của đất nước.
- Chiếc áo dài mang theo một bề dày lịch sử từ khi nó ra đời đến nay.

## 2. Thân bài

### a/ Lịch sử chiếc áo dài

- Chiếc áo dài ra đời lần đầu vào thời Chúa Nguyễn Phúc Khoát (1739 - 1765). Do sự di cư của hàng vạn người Minh Hương, Chúa Nguyễn Phúc Khoát đã cho ra đời chiếc áo dài để tạo nét riêng cho người Việt
- Chiếc áo dài thay đổi theo từng giai đoạn và lý do khác nhau.
- Chiếc áo dài ngày nay: Trải qua bao năm tháng, trước sự phát triển của xã hội chiếc áo dài ngày nay dần được thay đổi và hoàn thiện hơn để phù hợp với nhu cầu thẩm mỹ và cuộc sống năng động của người phụ nữ ngày nay.

### b/ Cấu tạo

#### \* Các bộ phận

- Cổ áo cổ điển cao khoảng 4 đến 5 cm, khoét hình chữ V trước cổ. Kiểu cổ áo này càng làm tôn lên vẻ đẹp của chiếc cổ cao ba ngón trắng ngần thanh tú của người phụ nữ. Ngày nay, kiểu cổ áo dài được biến tấu khá đa dạng như kiểu trái tim, cổ tròn, cổ chữ U,...
- Thân áo được tính từ cổ xuống phần eo. Thân áo dài được may vừa vặn, ôm sát thân của người mặc, ở phần eo được chiết lại (hai bên ở thân sau và hai bên ở thân trước) làm nổi bật chiếc eo thon của người phụ nữ. Cúc áo dài thường là cúc bấm, được cài từ cổ qua vai xuống đến phần eo. Từ eo, thân áo dài được xẻ làm hai tà, vị trí xẻ tà ở hai bên hông.
- Áo dài có hai tà: Tà trước và tà sau và bắt buộc dài qua gối.
- Tay áo được tính từ vai, may ôm sát cánh tay, dài đến qua khỏi cổ tay.
- Chiếc áo dài được mặc với quần thay cho chiếc váy đen ngày xưa. Quần áo dài được may chằm gót chân, ống quần rộng. Quần áo dài thường được may với vải mềm, rũ. Màu sắc thông dụng nhất là màu trắng. Nhưng xu thế thời trang hiện nay thì chiếc quần áo dài có màu đi tông với màu của áo.



\* **Chất liệu** vải và màu sắc của chiếc áo dài: Chọn vải để may áo dài ta nên chọn vải mềm và có độ rũ cao. Chất liệu vải để may áo dài rất đa dạng: nhung, voan, the, lụa,... màu sắc cũng rất phong phú. Chọn màu sắc để may áo dài tùy thuộc vào tuổi tác và sở thích của người mặc.

**c/ Công dụng:** Chiếc áo dài ngày nay không chỉ là trang phục lễ hội truyền thống mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc, là biểu tượng của người phụ nữ Việt Nam mà chiếc áo dài đã trở thành trang phục công sở như các ngành nghề: Tiếp viên hàng không, nữ giáo viên, nữ nhân viên ngân hàng, học sinh,... Ngoài ra ta có thể diện áo dài để đi dự tiệc, dạo phố vừa kín đáo, duyên dáng nhưng cũng không kém phần thời trang, thanh lịch.

#### **d/ Bảo quản:**

- Do chất liệu vải mềm mại nên áo dài đòi hỏi phải được bảo quản cẩn thận. Mặc xong nên giặt ngay để tránh ăm mốc, giặt bằng tay, treo bằng móc áo, không phơi trực tiếp dưới ánh nắng để tránh gây bạc màu. Sau đó ủi với nhiệt độ vừa phải, treo vào mắc áo và cất vào tủ. Bảo quản tốt thì áo dài sẽ mặc bền, giữ được dáng áo và mình vải đẹp.

- Chiếc áo dài may đẹp là đường chỉ phải sắc sảo, ôm sát, vừa vặn với người mặc. Ở Nam bộ, chiếc áo dài được cách điệu thành áo bà ba mặc với quần đen ống rộng cũng rất đẹp. Chiếc áo dài khi mặc thường được đi kèm với chiếc nón lá đội đầu càng tôn vẻ dịu dàng nữ tính của người phụ nữ Việt Nam.

### **3. Kết bài:**

Dù hiện nay có nhiều mẫu thời trang ra đời rất đẹp và hiện đại nhưng vẫn không có mẫu trang phục nào thay thế được chiếc áo dài – trang phục truyền thống của người phụ nữ Việt Nam ta: Dịu dàng, duyên dáng nhưng cũng rất hợp mốt, hợp thời.

**ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – VỮNG LIÊM 2019-2020****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 8****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****1. ĐỌC - HIỂU (3.0 ĐIỂM)**

*Đọc đoạn trích trong văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:*

**CHUYỆN TRONG VƯỜN**

Có một cây hoa giấy và một cây táo cùng sống trong một khu vườn. Mùa xuân đến, cây hoa giấy đâm chồi nảy lộc. Mưa phùn làm cho lá xanh mướt, tốt tươi. Hàng trăm bông hoa giấy thắm đỏ đồng loạt, trông như một tấm thảm đỏ rực. Còn cây táo thì vẫn đứng lặng lẽ ở một góc vườn, thân cành trơ trọi, nứt nẻ. Cây hoa giấy nói:

- Táo ơi! Cậu đã làm xấu khu vườn này. Cậu nên đi khỏi khu vườn để lấy chỗ cho tớ trở hoa.

Cây táo nép mình im lặng. Ít lâu sau, cây táo mới mọc lá. Những chiếc lá tròn tròn, bóng láng. Rồi cây táo trở hoa, mùi thơm thoảng nhẹ trong gió. Chẳng bao lâu, cây kết những quả táo nhỏ màu xanh. Đến mùa thu, những quả táo đã to và chín vàng.

(Theo Internet - Những giá trị tinh thần)

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính trong đoạn trích của văn bản trên (0.5 điểm)

Câu 2: So với trước kia, khu vườn có gì khác khi cây táo đơm hoa, kết trái (0.5 điểm)

Câu 3: Chỉ ra các từ láy nhưng đồng thời là từ tượng hình trong đoạn trích trên. Nêu tác dụng chung của các từ tượng hình ấy (1.0 điểm)

Câu 4: Từ đoạn trích trong văn bản trên, em có suy nghĩ gì về vai trò của sự hiểu đúng, đánh giá đúng về nhau và trân trọng những đóng góp của mỗi cá nhân trong tập thể. (1.0 điểm)

**II. LÀM VĂN (7.0 ĐIỂM)**

Câu 1: Viết đoạn văn thuyết minh (khoảng nửa trang giấy thi) trình bày công dụng của cây bút bi và cách bảo quản bút bi. (2.0 điểm)

Câu 2: Kể về một người thầy (cô) mà em quý mến (5.0 điểm)

.....Hết.....

## HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Phần	Nội dung
I	<p><b>Câu 1:</b></p> <p><b>Phương pháp:</b> căn cứ vào 6 phương thức biểu đạt: tự sự, miêu tả, biểu cảm, nghị luận, thuyết minh, hành chính – công vụ</p> <p><b>Cách giải:</b></p> <p>- Phương thức chính: tự sự</p> <p><b>Câu 2:</b></p> <p><b>Phương pháp:</b> căn cứ vào nội dung câu chuyện</p> <p><b>Cách giải:</b></p> <p>- So với trước kia, khu vườn tốt tươi, rực rỡ, màu mỡ hơn khi cây táo đơm hoa, kết trái.</p> <p><b>Câu 3:</b></p> <p><b>Phương pháp:</b> căn cứ vào kiến thức từ láy và từ tượng hình</p> <p><b>Cách giải:</b></p> <p>- Từ láy – từ tượng hình: lặng lẽ, tro trọi, tròn tròn.</p> <p>- Tác dụng: gợi tả được hình ảnh của cây táo một cách cụ thể, sinh động, có giá trị biểu cảm cao.</p> <p><b>Câu 4:</b></p> <p><b>Phương pháp:</b> phân tích, tổng hợp.</p> <p><b>Cách giải:</b></p> <p>Từ đoạn trích trong văn bản trên, ta thấy vai trò của sự hiểu đúng, đánh giá đúng về nhau và trân trọng những đóng góp của mỗi cá nhân trong tập thể là rất quan trọng. Mỗi cá</p>

	<p>nhân là một ý kiến, một khả năng, một đóng góp riêng bởi vậy cần trân trọng những màu sắc riêng đó, để làm nên một tập thể hoàn hảo, nhiều màu sắc.</p>
<p><b>II</b></p>	<p><b>Câu 1:</b></p> <p><b>Phương pháp:</b> phân loại, phân tích</p> <p><b>Cách giải:</b></p> <p><b>* Yêu cầu về kĩ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết đúng kiểu đoạn văn thuyết minh.</li> <li>- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.</li> </ul> <p><b>* Yêu cầu về kiến thức:</b> Triển khai vấn đề ngắn gọn, súc tích và đáp ứng đủ các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu đối tượng thuyết minh: cây bút bi.</li> <li>- Công dụng: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Rất tiện lợi vì tính viết nhanh gọn, không phải bơm mực, màu mực ra đều.</li> <li>+ Rất sạch sẽ, không dây ra các đồ vật xung quanh.</li> <li>+ Là người bạn đồng hành của học sinh, sinh viên, giáo viên và tất cả mọi người.</li> </ul> </li> <li>- Cách bảo quản: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ngòi bút là phần quan trọng nên khi dùng xong nên bấm ngòi thụt vào tránh rơi gây vỡ, gai ngòi bút.</li> <li>+ Khi dùng xong nên xếp ngay ngắn những chiếc bút bi vào hộp bút của mình để tránh rơi vỡ, hư bút.</li> </ul> </li> </ul> <p>Tổng kết.</p> <p><b>Câu 2:</b></p> <p><b>Phương pháp:</b> kể, tả.</p> <p><b>Cách giải:</b></p>

**\*Phương pháp:** Sử dụng các phương thức biểu đạt miêu tả, biểu cảm để tạo lập văn bản tự sự.

**\* Yêu cầu về kĩ năng:**

- Viết đúng kiểu bài văn tự sự sử dụng yếu tố miêu tả, biểu cảm.
- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

**\* Yêu cầu về kiến thức:** Triển khai vấn đề từ bao quát đến chi tiết và đáp ứng đủ các nội dung:

**I. Mở bài:**

- Giới thiệu thầy/ cô giáo mà em mến
- Kể lại vài ấn tượng của em về người thầy/cô giáo mà em yêu mến.

**II. Thân bài:**

**1. Kể bao quát về thầy/ cô giáo mà em mến**

- Cô giáo em mến năm nay bao nhiêu tuổi
- Nhà cô ở đâu
- Gia đình cô thế nào

**2. Kể chi tiết về thầy/ cô giáo mà em yêu mến**

a. Kể về ngoại hình của thầy/ cô giáo mà em yêu mến

- Vóc dáng, thân hình
- Thầy/ cô thường mặc trang phục gì, trông thế nào
- Thầy/ cô có gương mặt trông thế nào
- Mái tóc, đôi mắt...

b. Kể về tính tình của thầy/ cô

- Thân thiện, hiền hòa...
- Yêu thương học sinh
- Quý mến tất cả mọi người

c. Kể về hành động của thầy/ cô giáo mà em quý mến

- Luôn giúp đỡ mọi người
- Quan tâm và chỉ dạy chúng em từng li từng tí
- Hay nhắc nhở bọn em trong học tập và cuộc sống
- Đôi khi thầy/ cô trách mắng tội em nhưng đó là vì thầy cô thương chúng em

d. Kể về kỉ niệm sâu sắc của em với thầy cô.

**III. Kết bài:** nêu cảm nghĩ và tình cảm của em về cô giáo mà em quý mến.